TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:207/2017/HSST
Ngày : 28 - 12 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Huyền**

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông **Dương Hải Long**

+ Bà **Nguyễn Thị Thanh Duyên**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Vân Anh** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà **Cao Thị Hồng Phượng -** Kiểm sát viên.

Ngày 28/12/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 201/2017/HSST ngày 01/12/2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Phước N**, sinh năm: 1983, tại thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng kí hộ khẩu thường trú: đường L, Phường B, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện tại: đường L, Phường B, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Không; con ông: (Không rõ tên tuổi); con bà: Trần Mỹ N, sinh năm: 1966, hiện trú tại: xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; vợ: Huỳnh Thị Thanh H, sinh năm: 1983 (không đăng ký kết hôn); có 01 con sinh năm 2010; tiền án:

+ Tại bản án số 103/HSST ngày 17/8/2005, Tòa án nhân dân Quận B, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Trần Phước N 03 (ba) năm tù về tội: "*Trộm cắp tài sản*".

- Tại bản án số 159/HSST ngày 26/09/2005 của Tòa án nhân dân huyệnC, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Trần Phước N 18 tháng tù về tội: "*Trộm cắp tài sản*". Tổng hợp hình phạt bản án số 103/HSST ngày 17/8/2005 của Tòa án nhân dân Quận B, thành phố Hồ Chí Minh 03 năm tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04(bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Tại bản án số 483/HSST ngày 20/08/2012 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt Trần Phước N 01 năm 04 tháng tù về tội: "*Trộm cắp tài sản*".

- Tại bản án số 55/HSST ngày 30/12/2013 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An xử phạt Trần Phước N 04 năm tù về tội: "*Trộm cắp tài sản*".

Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 20/7/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn Q**, sinh năm: 1987, tại thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng kí hộ khẩu thường trú: xã T, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Xã T, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Nguyễn Văn N (đã chết); con bà: Lý Ngọc A, sinh năm: 1952, hiện trú tại: xã T, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh; vợ: Phan Thị Diễm Thúy (không đăng ký kết hôn); có 01 con, sinh năm 2005; tiền án:

+ Tại bản án số 306/HSST ngày 25/10/2007 của Tòa án nhân dân Quận I, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Văn Q 03 năm 06 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

+ Tại bản án số 94/HSST ngày 09/04/2012 của Tòa án nhân dân Quận T, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Văn Q 04 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Tiền sự: Ngày 14/04/2017 bị Công an phường C, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 20/7/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa)

- *Người bị hại:*

1. Chị **Đoàn Thảo U**, sinh năm: 1991,
Địa chỉ: đường N, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Anh **Nguyễn Duy T,** sinh năm: 1985,
Địa chỉ: đường P, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

3. Anh **Đặng Sỹ L**, sinh năm: 1991,
Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

4. Anh **Trần Như Đ,** sinh năm: 1969,
Địa chỉ: đường H, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

5. Anh **Nguyễn Sơn L**, sinh năm 1980,
Địa chỉ: đường T, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

6. Anh **Trương Đức Ph,** sinh năm: 1987,
Địa chỉ: đường L, Phường D, thành phố Đ, tỉnh lâm Đồng.

7. Anh **Phạm Minh T**, sinh năm: 1996,
Địa chỉ: xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Những người bị hại đều vắng mặt tại phiên tòa)

NHẬN THẤY

Các bị cáo Trần Phước N và Nguyễn Văn Q bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trần Phước N và Nguyễn Văn Q không có nghề nghiệp, để có tiền tiêu xài N và Q đã cùng nhau thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Đ, cụ thể như sau:

Lần 01: Ngày 02/07/2017, N cùng với Nguyễn Thị Hoàng A là bạn gái của N từ thành phố Hồ Chí Minh lên Đ. Khi lên đến Đ, N dẫn Hoàng A vào siêu thị big C Đ chơi, còn N đón Taxi một mình đến đường P, Đ thì xuống đi bộ, khi đi đến trước nhà số 39A đường N, phường B, thành phố Đ N phát hiện thấy 01 chiếc xe máy Wave alpha biển số 49B1- 118.41 của chị Đoàn Thảo U dựng trong sân nhà, có cắm sẵn chìa khóa trên xe, không có người trông coi. N vào lấy trộm chiếc xe máy này, chạy về bãi giữ xe ở bệnh viện Hoàn Mỹ, Đ gửi. Sau đó, N đến đón Hoàng A về khách sạn ngủ. Sáng hôm sau, N nói với Hoàng A đi cùng N ra bệnh viện Hoàn Mỹ để lấy chiếc xe máy hiệu Wave alpha biển số 49B1- 118.41 mang ra bến xe Thành Bưởi gửi xuống thành phố Hồ Chí Minh. Lúc này, Hoàng A hỏi N nguồn gốc của xe thì N nói đây là xe N mượn của bạn N. Sau đó, cả hai cùng đi xe khách về thành phố Hồ Chí Minh và N lấy xe này sử dụng.

Vật chứng thu giữ: 01 xe máy Wave alpha biển số 49B1- 118.41; 01 bảo hiểm xe mô tô và giấy đăng ký xe mô tô biển số 49B1- 118.41 mang tên Đoàn Thảo U.

Người bị hại: chị Đoàn Thảo U, sinh năm: 1991, HKTT: 39A Nguyễn Lương B bị mất 01 xe máy Honda Wave alpha biển số 49B1- 118.41. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt xác định chiếc xe trên trị giá là: 9.900.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị U, chị U không có yêu cầu gì thêm.

Lần 2: Vào ngày 18/07/2017, Q rủ N đi lên Đ để trộm cắp tài sản mang về thành phố Hồ Chí Minh, bán lấy tiền tiêu xài. N đồng ý và mang chiếc xe máy Wave alpha biển số 49B1- 118.41 đã trộm cắp ngày 02/07/2017 đến bãi giữ xe của nhà xe Thành Bưởi tại Hồ Chí Minh gửi lại. Sau đó, N và Q rủ Hoàng A lên Đ chơi, Hoàng A đồng ý. Đến khoảng 05h00’ ngày 19/07/2017, khi lên đến Đ, N, Q và Hoàng A thuê 01 phòng ở nhà nghỉ Nguyệt Ánh tại số phường A, Đ nghỉ. Sáng hôm sau, Hoàng A ngủ lại phòng, còn N và Q thuê xe máy Air Blade biển số 49B1- 450.56 của nhà nghỉ rồi cùng nhau đi trộm cắp xe máy. Khoảng 09h00’ ngày 19/07/2017, N chở Q bằng xe máy nói trên đến trước công trình xây dựng ở phường J, Đ phát hiện thấy 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius màu đen trắng biển số 49K1- 414.47 của anh Nguyễn Duy T dựng ở đó, không có người trông coi. N đứng ngoài canh người còn Q vào dùng vam phá khóa mang theo phá khóa lấy trộm chiếc xe máy này. Sau đó, N điều khiển xe thuê của nhà nghỉ còn Q điều

khiển chiếc xe máy vừa trộm cắp được đến gửi tại bãi giữ xe của bệnh viện Hoàn Mỹ, Đ.

Vật chứng thu giữ: 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius màu đen trắng biển số 49K1- 414.47.

Người bị hại: Anh Nguyễn Duy T, sinh năm: 1985, HKTT: L, B, Lâm Đồng, bị chiếm đoạt 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius màu đen trắng biển số 49K1- 414.47. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt xác định chiếc xe máy trên trị giá 17.850.000 đồng. Hiện bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Lần 03: Khoảng 10h00' ngày 19/07/2017, N tiếp tục điều khiển xe máy Air Blade biển số 49B1- 450.56 thuê của nhà nghỉ chở Q đến trước nhà số 10 Lý Nam Đ, phường I, Đ phát hiện chiếc xe máy Honda Air Blade biển số 49F1- 023.68 của anh Đặng Sỹ L đang dựng trước nhà không có người trông coi. Lúc này, N đứng canh người còn Q vào dùng vam phá khóa, phá ổ khóa điện lấy trộm chiếc xe này. Sau đó, N điều khiển xe thuê của nhà nghỉ còn Q điều khiển xe lấy trộm được đến gửi tại bãi giữ xe của bệnh viện Hoàn Mỹ, Đ. Lúc vào bãi giữ xe, Q mở cốp xe vừa lấy trộm được thì thấy trong cốp có một số tài sản gồm 01 máy tính bảng hiệu Samsung, 02 bộ nhông sên ABS còn nguyên vẹn chưa sử dụng, 01 bóp da màu đen bên trong có 01 thẻ bảo hiểm Bảo Minh, 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đặng Ngọc Bảo A, 01 thẻ bảo hiểm Bảo Minh mang tên Nguyễn Thị T, 01 thẻ ATM ngân hàng SHB tên Đặng Sỹ L, 01 bộ đồ nghề gồm súng bắn tường và tuốc nơ vít màu nâu xám.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe Honda Air Blade biển số 49F1- 023.68; 01 máy tính bảng hiệu Samsung, 02 bộ nhông sên ABS còn nguyên vẹn chưa sử dụng, 01 bóp da màu đen bên trong có 01 thẻ bảo hiểm Bảo Minh, 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đặng Ngọc Bảo A, 01 thẻ bảo hiểm Bảo Minh mang tên Nguyễn Thị T, 01 thẻ ATM ngân hàng SHB tên Đặng Sỹ L, 01 bộ đồ nghề gồm súng bắn tường và tuốc nơ vít màu nâu xám.

Người bị hại: Anh Đặng Sỹ L, sinh năm: 1991, HKTT: Thôn 2, Đ, Đ, Lâm Đồng bị chiếm đoạt 01 chiếc xe Honda Air Blade biển số 49F1- 023.68 và 01 máy tính bảng hiệu Samsung, 02 bộ nhông sên ABS còn nguyên vẹn chưa sử dụng, 01 bóp da màu đen bên trong có 01 thẻ bảo hiểm Bảo Minh, 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đặng Ngọc Bảo A, 01 thẻ bảo hiểm Bảo Minh mang tên Nguyễn Thị T, 01 thẻ ATM ngân hàng SHB tên Đặng Sỹ L, 01 bộ đồ nghề gồm súng bắn tường và tuốc nơ vít màu nâu xám. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt xác định chiếc xe máy Honda Air Blade biển số 49F1- 023.68 trị giá 30.800.000 đồng, 01 máy tính bảng hiệu Samsung trị giá 1.500.000 đồng, 02 bộ nhông sên ABS trị giá 400.000 đồng, 01 bộ đồ nghề gồm súng bắn tường và tuốc nơ vít màu nâu xám trị giá 400.000 đồng. Tổng trị giá tài sản N và Q chiếm đoạt

trong lần này là 33.100.000 đồng. Hiện bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Lần 4: Vào khoảng 19h00' ngày 19/07/2017, N tiếp tục điều khiển xe máy Air Blade biển số 49B1- 450.56 chở Quốc đến trước nhà số 354 H, phường E, Đ phát hiện thấy 01 xe máy Honda Future biển số 49B1- 325.32 của anh Trần Như Đ đang dựng trước sân nhà, không có người trông coi. N đứng ngoài cảnh giới còn Q vào dùng vam phá khóa lấy trộm chiếc xe này. Sau đó, Nam điều khiển xe của nhà nghỉ còn Q điều khiển xe lấy trộm được đến gửi tại bãi giữ xe của bệnh viện Hoàn Mỹ, Đ.

Vật chứng thu giữ: 01 xe Honda Future biển số 49B1- 325.32.

Người bị hại: Anh Trần Như Đ, sinh năm: 1969, HKTT: 120 H, phường E, Đ bị chiếm đoạt 01 xe Honda Future biển số 49B1- 325.32. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ xác định chiếc xe máy trên trị giá 23.250.000 đồng. Hiện bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Lần 5: Khoảng 21h00' ngày 19/07/2017, N tiếp tục điều khiển xe máy Air Blade biển số 49B1- 450.56 chở Q đến trước cửa hàng bán đồ điện Sơn Lâm tại số 02 X, phường F, Đ. Khi tới nơi, thấy cửa khóa, N đứng ngoài cảnh giới còn Q dùng vam phá khóa mang theo cạy cửa đột nhập vào trong cửa hàng lấy trộm gồm 01 máy cưa tay hiệu Maktec MT 430, 01 máy chà nhám hiệu Maktec MT921, 01 máy soi chỉ hiệu Maktec MT372, 01 máy bào nhám hiệu Maktec MT191, 01 máy cưa hiệu Bosch GDM 121, 01 máy cưa hiệu Stanley Stel 311, 01 máy khoan hiệu Bosch GSR 180, 01 máy khoan điện hiệu Stanley SHR 263, 01 máy khoan dùng pin hiệu Stanley SCH20, 01 máy khoan hiệu Bosch GSR 120, 01 máy cân nước hiệu DCA 1V1H, 02 kìm bấm Stanley Pro 84-368-1, 01 kềm bấm Stanley màu vàng đen, 01 bộ dụng cụ gồm 7 tuốc nơ vít, 01 kìm bấm Stanley Stek 371, 03 mũi khoan hiệu Bosch, 18 đầu khoan hiệu Total, 10 đầu khoan gồm 05 đầu khoan hiệu Makita và 05 đầu khoan hiệu Stanley, 01 mỏ lết hiệu Stanley, 47 đĩa đá mài các loại. Sau khi lấy được số tài sản trên, Q và N mang về nhà nghỉ cất giấu, Hoàng A có hỏi thì Q nói mua mang về thành phố Hồ Chí Minh.

Người bị hại: Anh Nguyễn Sơn L, sinh năm 1980, HKTT: 7/25 T, phường D, Đ bị chiếm đoạt: 01 máy cưa tay hiệu Maktec MT 430 trị giá 1.600.000 đồng, 01 máy chà nhám hiệu Maktec MT921 trị giá 1.300.000 đồng, 01 máy soi chỉ hiệu Maktec MT372 trị giá 950.000 đồng, 01 máy bào nhám hiệu Maktec MT191 trị giá 870.000 đồng, 01 máy cưa hiệu Bosch GDM 121 trị giá 1.000.000 đồng, 01 máy cưa hiệu Stanley Stel 311 trị giá 1.100.000 đồng, 01 máy khoan hiệu Bosch GSR 180 trị giá 2.500.000 đồng, 01 máy khoan điện hiệu Stanley SHR 263 trị giá 1.700.000 đồng, 01 máy khoan dùng pin hiệu Stanley SCH20 trị giá 2.200.000 đồng, 01 máy khoan hiệu Bosch GSR 120 trị giá 1.900.000 đồng, 01 máy cân nước hiệu DCA 1V1H trị giá 1.050.000 đồng, 02 kìm bấm Stanley Pro 84-368-1 trị giá 300.000 đồng, 01 kềm bấm Stanley màu vàng đen trị giá 150.000 đồng, 01

bộ dụng cụ gồm 7 tuốc nơ vít trị giá 190.000 đồng, 01 kìm bấm Stanley Stek 371 trị giá 150.000 đồng, 03 mũi khoan hiệu Bosch trị giá 120.000 đồng, 18 đầu khoan hiệu Total trị giá 170.000 đồng, 10 đầu khoan gồm 05 đầu khoan hiệu Makita và 05 đầu khoan hiệu Stanley hiệu trị giá 200.000 đồng, 01 mỏ lết hiệu Stanley trị giá 290.000 đồng, 47 đĩa đá mài các loại trị giá 762.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt đã thu giữ được số tài sản mà N và Q đã chiếm đoạt của anh L. Tổng trị giá số tài sản trên theo biên bản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đà Lạt xác định là 18.502.000 đồng.

Lần 6: Đến 10h30' ngày 20/07/2017, N tiếp tục điều khiển xe máy Air Blade biển số 49B1- 450.56 chở Q đến công trình xây dựng đường 3 tháng 4, phường C, Đ phát hiện thấy 01 xe Honda Air Blade biển số 49K1- 169.83 của anh Trần Đức Ph đang dựng trên vỉa hè, không có người trông coi. Lúc này, N đứng ngoài cảnh giới còn Q vào dùng vam phá khóa lấy trộm chiếc xe máy này. Sau đó, N điều khiển xe thuê của nhà nghỉ còn Q điều khiển chiếc xe máy vừa trộm cắp được đến gửi tại bãi giữ xe của bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 xe máy hiệu Honda Air Blade biển số 49K1- 169.83.

Người bị hại: Anh Trương Đức Ph, sinh năm: 1987, HKTT: Hẻm 1A L, phường D, Đ bị chiếm đoạt 01 xe máy hiệu Honda Air Blade biển số 49K1- 169.83. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ xác định chiếc xe máy trên trị giá 33.000.000 đồng. Hiện bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Lần 7: Đến 11h00' ngày 20/07/2017, N lại tiếp tục điều khiển xe máy Air Blade biển số 49B1- 450.56 thuê của nhà nghỉ chở Q đi đến nhà số 70 H phát hiện thấy 01 xe máy hiệu Honda Air Blade biển số 49E1- 384.92 của anh Phạm Minh T đang dựng trước nhà không có người trông coi. Lúc này, N tiếp tục đứng ngoài cảnh giới còn Q vào dùng vam phá khóa lấy trộm chiếc xe máy này. Sau đó, N điều khiển xe thuê của nhà nghỉ còn Q điều khiển chiếc xe máy vừa trộm cắp được đến gửi tại bãi giữ xe của bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng, rồi chở nhau bằng xe máy của nhà nghỉ về trả lại cho nhà nghỉ. Sau đó, N, Q và Hoàng A đón Taxi quay lại bệnh viện Hoàn Mỹ, Đ lấy những chiếc xe trộm cắp đã gửi tại đây thì bị Công an thành phố Đà Lạt bắt giữ cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ: 01 xe máy hiệu Honda Air Blade biển số 49E1- 384.92.

Người bị hại: Anh Phạm Minh T, sinh năm: 1996, HKTT: L, Đ, Lâm Đồng bị chiếm đoạt 01 xe Honda Air Blade biển số 49E1- 384.92. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ xác định chiếc xe máy trên trị giá 33.000.000 đồng. Hiện bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Nguyễn Thị Hoàng A gồm: 01 CMND mang tên Nguyễn Thị Hoàng A, 01 nhẫn kim loại màu vàng, 01 sợi dây chuyền màu vàng, 05 tờ hóa đơn, 01 ĐTDĐ hiệu sony.

Thu giữ của Trần Phước N gồm 01 CMND và giấy phép lái xe, 01 giấy đăng ký xe biển số 49K1- 414.47 mang tên Nguyễn Duy T; 01 bảo hiểm xe mô tô và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 49B1- 118.41 mang tên Đoàn Thảo U, 01 vé giữ xe mô tô biển số 169.83; 01 vé giữ xe mô tô biển số 325.32; 01 vé giữ xe mô tô biển số 414.47; 03 biển số gồm: 67B1- 490.08; 51K1- 2464; 61D1- 694.50; 01 cờ lê; 01 thanh chữ L; 04 vam phá khóa; 01 thanh phá từ; 01 ĐTDĐ hiệu Samsung; 01 thẻ căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe và 01 thẻ ATM ngân hàng Sacombank mang tên Trần Phước N; 01 nhẫn kim loại màu trắng.

Tại bản cáo trạng số 205/CT-VKS ngày 29/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Q và Trần Quốc N về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm c, e khoản 2 Điều 138 của Bộ Luật hình sự.

Tại phiên Tòa hôm nay,

Các bị cáo khai nhận vào các ngày 02; 18; 19 và 20 tháng 7 năm 2017, Trần Phước N và Nguyễn Văn Q đã thực hiện hành vi trộm cắp 06 xe mô tô và một số thiết bị máy cưa, máy chà nhám, máy khoan điện… tại địa bàn thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng đưa đến bãi giữ xe Bệnh Viện Hoàn Mỹ - Đ và Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng gửi để mang đi tiêu thụ thì bị phát hiện bắt quả tang như nội dung cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Trần Phước N và Nguyễn Văn Q về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo các điểm c, e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự, đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo Trần Phước N từ 06 đến 07 năm tù; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 05 đến 06 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu lưu hồ sơ vụ án 05 vé giữ xe, gồm:

+ 01 vé giữ xe mô tô số 0003226 ngày 20/7 biển số 16983;

+ 01 vé giữ xe mô tô số 0083359 ngày 19/7 biển số 32532;

+ 01 vé giữ xe mô tô số 0082911 ngày 19/7 biển số 41447;

+ 01 vé giữ xe mô tô số 0083090 ngày 19/7 biển số 02368;

+ 01 vé giữ xe mô tô số 0004336 ngày 20/7 biển số 38492;

Giao 03 biển số xe gồm: 67B1- 49008; 51K1-2464; 61D1-69450 cho Cơ quan Điều tra Công an thành phố Đ để tiếp tục điều tra , làm rõ và xử lý theo quy định.

Tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê 10; 01 thanh chữ L bằng kim loại dùng để phá khóa xe máy; 04 Vam phá khóa bằng kim loại, màu bạc, dài 4- 6cm; 01 thanh phá từ xe máy bằng đồng dài khoảng 4cm;

Trả lại cho bị cáo Trần Phước N 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7, màu đen, đã bị nứt phần ốp lưng phía sau, số IMEI355258/08/430318/3; 01 thẻ căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe và 01 thẻ ATM Ngân hàng Sacombank mang tên Trần Phước N; 01 nhẫn kim loại màu trắng hình tròn, phía trên có gắn viên đá màu trắng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Bị cáo Trần Phước N có nhiều tiền án về tội trộm cắp tài sản và bị cáo Nguyễn Văn Q có nhiều tiền án và có tiền sự về tội mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, mặc dù các bị cáo đều sinh sống tại thành phố Hồ Chí Minh, nhưng để có tiền tiêu xài thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân, các bị cáo rủ nhau lên thành phố Đ để trộm cắp tài sản. Trong khoảng thời gian từ ngày 18 đến ngày 20 tháng 7 năm 2017, các bị cáo N và Q đã thực hiện 06 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Đ, tài sản trộm cắp là xe mô tô và một số thiết bị gia dụng điện. Sau khi trộm cắp được, các bị cáo mang xe máy đến bãi giữ xe của Bệnh viện Hoàn Mỹ và Bệnh viện Đa khoa Lâm Đồng gửi, còn các thiết bị gia dụng điện thì mang về cất giấu tại Nhà nghỉ Nguyệt Ánh nơi các bị cáo đang ở. Đến ngày 20/7/2017, khi N và Q đang dắt xe trộm cắp được ra từ bãi giữ xe của Bệnh viện Hoàn Mỹ thì bị Công an bắt giữ cùng tang vật. Ngoài ra, vào ngày 02/7/2017, N một mình thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe máy hiệu Honda Wave Alpha tại đường N, Phường B, thành phố Đ mang về thành phố Hồ chí Minh sử dụng.

Tài sản các bị cáo chiếm đoạt gồm 01 xe máy Honda Wave alpha biển số 49B1- 118.41; 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius màu đen trắng biển số 49K1- 414.47; 01 chiếc xe Honda Air Blade biển số 49F1- 023.68; 01 xe Honda Future biển số 49B1- 325.32; 01 xe Honda Air Blade biển số 49K1- 169.83; 01 xe Honda Air Blade biển số 49E1- 384.92 và 01 máy tính bảng hiệu Samsung; 02 bộ nhông sên ABS còn nguyên vẹn chưa sử dụng; 01 máy cưa tay hiệu Maktec MT 430; 01 máy chà nhám hiệu Maktec MT921; 01 máy soi chỉ hiệu Maktec MT372; 01 máy bào nhám hiệu Maktec MT191; 01 máy cưa hiệu Bosch GDM 121; 01 máy cưa hiệu Stanley Stel 311; 01 máy khoan hiệu Bosch GSR 180; 01 máy khoan điện hiệu Stanley SHR 263; 01 máy khoan dùng pin hiệu Stanley SCH20; 01 máy khoan hiệu Bosch GSR 120; 01 máy cân nước hiệu DCA 1V1H; 02 kìm bấm Stanley Pro 84-368-1; 01 kềm bấm Stanley màu vàng đen; 01 bộ dụng cụ gồm 7 tuốc nơ vít; 01 kìm bấm Stanley Stek 371; 03 mũi khoan hiệu Bosch; 18 đầu khoan

hiệu Total; 10 đầu khoan gồm 05 đầu khoan hiệu Makita và 05 đầu khoan hiệu Stanley; 01 mỏ lết hiệu Stanley; 47 đĩa đá mài các loại. Tổng tài sản các bị cáo chiếm đoạt có giá trị 158.702.000đ, riêng bị cáo Trần Phước N thực hiện 07 lần trộm cắp với tổng giá trị tài sản là 168.602.000đ.

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Trần Phước N và Nguyễn Văn Q phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm c, e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 205/CT-VKS ngày 29/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét thấy tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bản thân các bị cáo N đã nhiều lần bị cải tạo về hành vi vi phạm pháp luật. Song do bản tính lười lao động, lại thích hưởng thụ, nên các bị cáo tiếp tục tích cực thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác một cách liên tục, chuyên nghiệp. Hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ xâm phạm trái pháp luật đến tài sản của người khác; gây mất trật tự trị an tại đia phương, mà còn thể hiện các bị cáo không tôn trọng kỷ cương, xem thường luật pháp nên cần thiết phải xử phạt thật nghiêm nhằm giáo dục các bị cáo đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy hành vi phạm tội của các bị cáo không mang tính chất có tổ chức, nhưng xét vai trò của từng bị cáo khi tham gia thực hiện thì thấy:

Bị cáo Trần Phước N là người vừa chấp hành xong hình phạt tù, bản thân đang có nhiều tiền án về tội trộm cắp tài sản, nhưng khi nghe Q rũ, đã cùng Q thực hiện hành vi trộm cắp tài sản một cách tích cực; trong đó cùng Q thực hiện 06 lần với tài sản chiếm đoạt được là 05 chiếc xe máy, ngoài ra, một mình bị cáo còn thực hiện việc trộm cắp 01 chiếc xe máy hiệu Wave alpha vào ngày 02/7/2017. Tổng giá trị tài sản bị cáo N chiếm đoạt có giá trị nhiều hơn bị cáo Q nên phải xử phạt bị cáo N với mức án cao hơn bị cáo Q là phù hợp. Đối với bị cáo Nguyễn Văn Q, là người đề xuất với bị cáo N lên Đà Lạt trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài; chuẩn bị phương tiện, công cụ để thực hiện hành vi phạm tội; là người trực tiếp mở khóa trộm cắp xe máy và trực tiếp cạy cửa vào cửa hàng trộm cắp đồ gia dụng; bản thuân bị cáo Q thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực nên cũng cần có mức án thật nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Các bị cáo đang có nhiều tiền án, tài sản chiếm đoạt có giá trị lớn nên Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo các điểm c, e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự là phù hợp.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội; tài sản chiếm đoạt đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, nên cũng cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ

quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự khi lượng hình cho các bị cáo là phù hợp.

Trong vụ án này còn có Nguyễn Thị Hoàng A đi cùng với N và Q lên Đ. Quá trình điều tra xác định bản thân Hoàng A không biết việc N và Q trộm cắp nên không có cơ sở xử lý là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản do các bị cáo chiếm đoạt gồm 01 xe máy Honda Wave alpha biển số 49B1- 118.41; 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius màu đen trắng biển số 49K1- 414.47; 01 chiếc xe Honda Air Blade biển số 49F1- 023.68; 01 xe Honda Future biển số 49B1- 325.32; 01 xe Honda Air Blade biển số 49K1- 169.83; 01 xe Honda Air Blade biển số 49E1- 384.92 và 01 máy tính bảng hiệu Samsung; 02 bộ nhông sên ABS còn nguyên vẹn chưa sử dụng, 01 máy cưa tay hiệu Maktec MT 430; 01 máy chà nhám hiệu Maktec MT921; 01 máy soi chỉ hiệu Maktec MT372; 01 máy bào nhám hiệu Maktec MT191; 01 máy cưa hiệu Bosch GDM 121; 01 máy cưa hiệu Stanley Stel 311; 01 máy khoan hiệu Bosch GSR 180; 01 máy khoan điện hiệu Stanley SHR 263; 01 máy khoan dùng pin hiệu Stanley SCH20; 01 máy khoan hiệu Bosch GSR 120; 01 máy cân nước hiệu DCA 1V1H; 02 kìm bấm Stanley Pro 84-368-1; 01 kềm bấm Stanley màu vàng đen; 01 bộ dụng cụ gồm 7 tuốc nơ vít; 01 kìm bấm Stanley Stek 371; 03 mũi khoan hiệu Bosch; 18 đầu khoan hiệu Total; 10 đầu khoan gồm 05 đầu khoan hiệu Makita và 05 đầu khoan hiệu Stanley hiệu; 01 mỏ lết hiệu Stanley; 47 đĩa đá mài các loại . Quá trình điều tra, những người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại gồm chị Đoàn Thảo U; anh Đặng Sỹ L; anh Nguyễn Duy T, anh Trần Như Đ; anh Phạm Minh T; anh Trương Đức Ph vắng mặt không có lý do nên cần tách phần bồi thường dân sự thành một vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự nếu có yêu cầu.

Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra tạm giữ và đã trả lại 01 bóp da màu đen bên trong có 01 thẻ bảo hiểm Bảo Minh, 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đặng Ngọc Bảo A, 01 thẻ bảo hiểm Bảo Minh mang tên Nguyễn Thị T, 01 thẻ ATM ngân hàng SHB tên Đặng Sỹ L, 01 bộ đồ nghề gồm súng bắn tường và tuốc nơ vít màu nâu xám cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập xem xét giải quyết.

Tạm giữ và đã trả cho Nguyễn Thị Hoàng A 01 CMND mang tên Nguyễn Thị Hoàng A, 01 nhẫn kim loại màu vàng, 01 sợi dây chuyền màu vàng, 05 tờ hóa đơn, 01 ĐTDĐ hiệu sony và 1.395.000đ; trả cho Đoàn Thảo U 01 bảo hiểm xe mô tô và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 49B1- 118.41 mang tên Đoàn Thảo U, nên không xem xét giải quyết.

Tạm giữ của Trần Phước N 01 điện thoại Samung Galaxy A7, màu đen; 01 CMND và 01giấy phép lái xe; 01 thẻ ATM của Ngân hàng Sacombank mang tên Trần Phước N, 01 nhẫn kim loại màu trắng hình tròn, phía trên có gắn viên đá

màu trắng. Xét thấy các vật chứng này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên trả lại cho Trần Phước N là phù hợp. Đối với 05 vé giữ xe là vật chứng cần lưu lại hồ sơ vụ án là phù hợp. Riêng 01 cờlê 10; 01 thanh chữ L bằng kim loại dùng để phá khóa xe máy; 04 vam phá khóa bằng kim loại, màu bạc, dài 4-6cm; 01 thanh phá từ xe máy bằng đồng dài khoảng 4cm là công cụ phương tiện các bị cáo dùng để phạm tội, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 03 biển số gồm: 67B1- 490.08; 51K1- 2464; 61D1-694.50 giao cho Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ nguồn gốc để xử lý sau là phù hợp.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Trần Phước N và Nguyễn Văn Q phạm tội *"Trộm cắp tài sản";*

Áp dụng điểm c, e khoản 2 Điều 138 và điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Trần Phước N 06 *(sáu)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 05 *(năm)* năm 06 *(sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự ; khoản 2 và 3 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án 05 vé gửi xe gồm:

+ 01 *(một)* vé giữ xe mô tô số 0003226 ngày 20/7 biển số 16983;

+ 01*(một)* vé giữ xe mô tô số 0083359 ngày 19/7 biển số 32532;

+ 01 *(một)* vé giữ xe mô tô số 0082911 ngày 19/7 biển số 41447;

+ 01 *(một)* vé giữ xe mô tô số 0083090 ngày 19/7 biển số 02368;

+ 01 *(một)* vé giữ xe mô tô số 0004336 ngày 20/7 biển số 38492;

- Tịch thu tiêu hủy 01 *(một)* cờlê 10; 01*(một)* thanh chữ L bằng kim loại dùng để phá khóa xe máy; 04 *(bốn)* vam phá khóa bằng kim loại, màu bạc, dài 4 - 6cm; 01 *(một)* thanh phá từ xe máy bằng đồng dài khoảng 4cm;

- Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước 01 *(một)* điện thoại Samsung Galaxy A7, màu đen là tài sản của Trần Phước N;

- Trả lại cho bị cáo Trần Phước N 01 *(một)* điện thoại Samung Galaxy A7, màu đen; 01 *(một)* chứng minh nhân dân; 01giấy phép lái xe và 01 thẻ ATM của Ngân hàng Sacombank mang tên Trần Phước N; 01 nhẫn kim loại màu trắng hình tròn, phía trên có gắn viên đá màu trắng;

- Giao 03 *(ba)* biển số gồm: 67B1- 490.08; 51K1- 2464; 61D1- 694.50 cho Cơ quan Điều tra Công an thành phố Đ để xử lý theo quy định.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/11/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công thành phố Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000^{đ} *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng những người bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được bản sao hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh (2);
- VKSND Tp Đà Lạt;
- Công an Tp Đà Lạt;
- Chi cục THADS Tp Đà Lạt;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu HS, THA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Dương Hải Long - Nguyễn Thị Thanh Duyên **Nguyễn Thị Huyền**

TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Huyền.**

Các Hội nhân dân: + Ông **Dương Hải Long**

+ Bà **Nguyễn Thị Thanh Duyên**

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Vào lúc 10 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Trần Phước Nam cùng đồng phạm bị truy tố về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề cần phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Trần Phước Nam và Nguyễn Văn Quốc phạm tội *"Trộm cắp tài sản";*

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%).

2. Về điều luật áp dụng:

Tuyên bố các bị cáo Trần Phước Nam và Nguyễn Văn Quốc phạm tội *"Trộm cắp tài sản";*

Áp dụng điểm c, e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

3.Về mức hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Trần Phước *Nam 06 (sáu)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Quốc 05 (*năm)* năm 06 *(sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2017.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

4. Các vấn đề khác:

- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự ; khoản 2 và 3 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án 05 vé gửi xe gồm:
+ 01 *(một)* vé giữ xe mô tô số 0003226 ngày 20/7 biển số 16983;
+ 01*(một)* vé giữ xe mô tô số 0083359 ngày 19/7 biển số 32532;
+ 01 *(một)* vé giữ xe mô tô số 0082911 ngày 19/7 biển số 41447;
+ 01 *(một)* vé giữ xe mô tô số 0083090 ngày 19/7 biển số 02368;
+ 01 *(một)* vé giữ xe mô tô số 0004336 ngày 20/7 biển số 38492;

- Tịch thu tiêu hủy 01 *(một)* cờlê 10; 01*(một)* thanh chữ L bằng kim loại dùng để phá khóa xe máy; 04 *(bốn)* vam phá khóa bằng kim loại, màu bạc, dài 4- 6cm; 01 *(một)* thanh phá từ xe máy bằng đồng dài khoảng 4cm;

- Trả lại cho bị cáo Trần Phước Nam 01 *(một)* điện thoại Samsung Galaxy A7, màu đen; 01 *(một)* chứng minh nhân dân và 01giấy phép lái xe và 01 thẻ ATM của Ngân hàng Sacombank mang tên Trần Phước Nam; 01 nhẫn kim loại màu trắng hình tròn, phía trên có gắn viên đá màu trắng;

- Giao 03 *(ba)* biển số gồm: 67B1- 490.08; 51K1- 2464; 61D1- 694.50 cho Cơ quan Điều tra Công an thành phố Đà Lạt để xử lý theo quy định.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/11/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công thành phố Đà Lạt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000^{đ} *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Dương Hải Long - Nguyễn Thị Thanh Duyên **Nguyễn Thị Huyền**